

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ
NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100686174 do Sở Kế hoạch và Đầu tư
Tp. Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 26/02/2004, thay đổi lần thứ 13 ngày 17/02/2021)

THÔNG TIN VỀ KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ

I. THÔNG TIN VỀ KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

1. Thông tin về doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 2 Láng Hạ, P. Thành Công, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội.
- Điện thoại: 024 3772 2773
- Website: www.agribank.com.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV/ Tổ chức tín dụng
- Lĩnh vực hoạt động chính:

STT	Tên ngành
1	Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
2	Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây: a) Cho vay; b) Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; c) Bảo lãnh ngân hàng; d) Phát hành thẻ tín dụng; e) Bao thanh toán trong nước.
3	Mở tài khoản cho khách hàng
4	Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: a) Cung ứng phương tiện thanh toán; b) Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
5	Mở tài khoản: a) Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; b) Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.



STT	Tên ngành
6	Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
7	Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
8	Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sát nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.
9	Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.
10	Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.
11	Dịch vụ môi giới tiền tệ
12	Phát hành chứng chỉ tiền gửi, ký phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
13	Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
14	Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
15	Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
16	Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
17	Kinh doanh, cung cấp dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.
18	Lưu ký chứng khoán.
19	Kinh doanh mua, bán vàng miếng.
20	Mua nợ

2. Mã trái phiếu: VBACLH2229001

3. Điều kiện, điều khoản của trái phiếu

- Khối lượng trái phiếu phát hành:

Mã trái phiếu	Kỳ hạn (Năm)	Mệnh giá (VND)	Tổng số lượng trái phiếu phát hành	Tổng giá trị mệnh giá trái phiếu phát hành (VND)
VBACLH2229001	7	100.000.000	11.400	1.140.000.000.000
Tổng				1.140.000.000.000

- Loại hình trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được đảm bảo bằng Tài Sản Bảo Đảm của Tổ Chức Phát Hành.
- Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi số.
- Lãi suất danh nghĩa:

Lãi suất của Trái Phiếu (“Lãi Suất”) là lãi suất thả nổi được xác định theo công thức sau:

$$\text{Lãi Suất} = \text{Lãi Suất Tham Chiếu} + \text{Biên Độ}.$$

Trong đó:

- “**Biên Độ**” được xác định cụ thể như sau:
 - Mức cộng biên độ hàng năm cho 05 năm đầu tiên là **1,1%/năm**
 - Mức cộng biên độ từ năm thứ 6 mỗi năm là **1,3%/năm**
 - “**Lãi Suất Tham Chiếu**”: dùng để xác định Lãi Suất cho mỗi Kỳ Tính Lãi là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của bốn (04) ngân hàng thương mại Việt Nam bao gồm: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (mỗi ngân hàng này được gọi là “**Ngân Hàng Tham Chiếu**”) tại Ngày Xác Định Lãi Suất. Nếu không phải là số nguyên sẽ được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân.
 - Lãi suất phát hành thực tế: **6,63%**.
 - Kỳ hạn trả lãi: **1 năm/lần**.
4. Ngày phát hành: **15/04/2022**

Ngày đáo hạn: **15/04/2029**

5. Mục đích phát hành

- (i) Tăng vốn cấp 2 để đáp ứng các tỷ lệ bảo đảm an toàn hoạt động của Agribank theo quy định của NHNN.
- (ii) Tăng trưởng thêm nguồn vốn dài hạn đáp ứng nhu cầu cho vay nền kinh tế nói chung theo kế hoạch kinh doanh được duyệt, đặc biệt là cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn và nông dân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, các dự án đầu tư trung dài hạn đã được Agribank cam kết cho vay.

6. **Phương thức phát hành:** Trái phiếu được phát hành trực tiếp tại Agribank và/hoặc thông qua đại lý phát hành là Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank.

7. **Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu**

- Tiền lãi trái phiếu được trả sau, định kỳ một (01) năm trả một lần vào “Ngày Thanh Toán”

Lãi” là mỗi ngày tròn một (01) năm kể từ Ngày Phát Hành, riêng tiền lãi cho Kỳ Tính Lãi cuối cùng của Trái Phiếu sẽ được thanh toán cùng với tiền gốc Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn.

- Nếu Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại thì Ngày Thanh Toán Lãi kỳ cuối cùng của Trái Phiếu và tiền lãi của kỳ đó sẽ được thanh toán cùng với tiền gốc Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại.

8. Quyền của nhà đầu tư sở hữu trái phiếu

Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu được ghi tên trong Sổ Đăng Ký sẽ được coi là chủ sở hữu duy nhất của trái phiếu đó về mọi phương diện và sẽ có quyền nhận tất cả các khoản tiền thanh toán, thông báo, báo cáo, và được hưởng các quyền khác của Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến trái phiếu đó.

9. Mua lại trái phiếu trước hạn

Tổ Chức Phát Hành được quyền mua lại toàn bộ 100% khối lượng trái phiếu đã phát hành tại thời điểm 05 (năm) năm trước Ngày Đáo Hạn.

II. NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU

1. Danh sách nhà đầu tư mua trái phiếu:

STT	Nhà đầu tư trái phiếu	Giá trị nắm giữ (VND)	Tỷ trọng
I	Nhà đầu tư trong nước	1.140.000.000.000	100%
1	Nhà đầu tư tổ chức	1.000.000.000.000	87,72%
2	Nhà đầu tư cá nhân	140.000.000.000	12,28%
II	Nhà đầu tư nước ngoài	-	-
1	Nhà đầu tư tổ chức	-	-
2	Nhà đầu tư cá nhân	-	-

2. Cơ cấu nhà đầu tư mua trái phiếu:

STT	Nhà đầu tư trái phiếu	Số lượng nhà đầu tư	Tỷ trọng
I	Nhà đầu tư trong nước		
1	Nhà đầu tư tổ chức	1	50%
	a) Tổ chức tín dụng	1	50%
	b) Công ty chứng khoán	-	-
	c) Quỹ đầu tư chứng khoán	-	-
	d) Công ty bảo hiểm	-	-
	e) Các tổ chức khác	-	-
2	Nhà đầu tư cá nhân chuyên nghiệp	1	50%
	<i>Tổng nhà đầu tư trong nước</i>	2	<i>100%</i>
II	Nhà đầu tư nước ngoài		

STT	Nhà đầu tư trái phiếu	Số lượng nhà đầu tư	Tỷ trọng
1	Nhà đầu tư tổ chức	-	-
	a) Tổ chức tín dụng	-	-
	b) Công ty chứng khoán	-	-
	c) Quỹ đầu tư chứng khoán	-	-
	d) Công ty bảo hiểm	-	-
	e) Các tổ chức khác	-	-
2	Nhà đầu tư cá nhân chuyên nghiệp	-	-
	<i>Tổng nhà đầu tư nước ngoài</i>	0	0%
	Tổng	2	100%

III. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN

ĐẠI LÝ ĐĂNG KÝ, LUU KÝ, THANH TOÁN:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AGRIBANK

- Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Artex, số 172 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (024) 62762666
- Website: agriseco.com.vn

Noi nhận:

- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Hội đồng thành viên (để b/c);
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VP, PC, BKS, KDVTT (15/04/2014)

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM

TƯỚI TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



PHẠM ĐỨC TUẤN

NG
HIỆP
TRIỂN
NÔNG
THÔN
VIỆT NAM
TP. HÀ NỘI